

Số: 69/NQ-HĐND

Yên Châu, ngày 17 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
05 năm giai đoạn 2021-2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU
KHOÁ XX, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 27/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;

Thực hiện Quyết định số 2886/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số 320/TTr-UBND ngày 08/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Yên Châu về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra số 83/BC-HĐND ngày 15/12/2020 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025 với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tạo sự chuyển biến về sản xuất, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng phát triển sản xuất nông nghiệp có năng suất, chất lượng cao, liên kết theo chuỗi giá trị hàng hóa; tăng tỷ lệ lao động được đào tạo nghề ở nông thôn. Tăng cường xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; xây dựng nông thôn mới nhằm cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường sinh thái.

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả 3 khâu đột phá, 12 nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết Ban chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025 và các đề án thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI.

II. CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2025

1. Về kinh tế

(1) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trong 5 năm (2021- 2025): 8.870 tỷ đồng; *18*

- (2) Thu ngân sách trên địa bàn 5 năm (2021- 2025): 312 tỷ đồng;
- (3) Số hợp tác xã được thành lập mới: 15 hợp tác xã.
- (4) Sản lượng sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2021-2025: lương thực có hạt 263.615 tấn; quả các loại 532.446 tấn; thịt hơi xuất chuồng 32.335 tấn; thủy sản 2.816 tấn;
- (5) Giá trị sản phẩm thu hoạch đạt 55 triệu đồng/1ha đất trồng trọt; giá trị hàng hóa nông sản tham gia xuất khẩu đạt 6,5 triệu USD;

2. Về xã hội

- (6) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 5,2%;
- (7) Tỷ lệ lao động nông thôn được đào tạo, bồi dưỡng đạt 73,82%;
- (8) Giữ vững 20 trường học đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu xây dựng mới 6 trường học đạt chuẩn quốc gia;
- (9) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế 96,2%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội 20% lực lượng lao động;
- (10) Giữ vững 15/15 xã, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về y tế; 6,5 bác sỹ/10.000 dân; 25 giường bệnh/10.000 dân;
- (11) Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân trên 3%/năm (theo chuẩn nghèo đa chiều);
- (12) Giữ vững 4 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Phấn đấu có thêm 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 2 xã đạt từ 15-18 tiêu chí; 6 xã đạt từ 10-14 tiêu chí; 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 18 bản đạt tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu;
- (13) Hằng năm, tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa" 68%;
- (14) Hằng năm, trên 95% cơ quan, doanh nghiệp, trường học; 85% bản, tiểu khu; 90% xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh trật tự";

3. Về môi trường

- (15) Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh 94%; tỷ lệ dân số thị trấn được sử dụng nước sạch 100%;
- (16) Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom: ở đô thị 96%, ở nông thôn 60%; tỷ lệ chất thải rắn ở thị trấn được xử lý 96%;
- (17) Trồng rừng theo chỉ tiêu, kế hoạch được giao. Tỷ lệ che phủ rừng ổn định đạt 48%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp theo hướng hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, tập trung phát triển cây ăn quả gắn với tiêu thụ và xuất khẩu nông sản

Tập trung triển khai có hiệu quả các chương trình sản xuất nông nghiệp trọng điểm. Phấn đấu đạt các chỉ tiêu về số lượng, sản lượng sản phẩm nông

ng nghiệp, chăn nuôi, thủy sản; đạt chỉ tiêu về giá trị sản phẩm thu hoạch/1ha đất trồng trọt; giá trị hàng hóa nông sản tham gia xuất khẩu.

Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, nâng cao giá trị sản phẩm gắn với thị trường tiêu thụ, đảm bảo an toàn thực phẩm hàng hóa. Quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên, đảm bảo phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững, ưu tiên sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ. Tăng cường ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, xây dựng và nhân rộng mô hình ứng dụng công nghệ cao, mô hình sản xuất hữu cơ. Ổn định diện tích lúa nguyên liệu tại các xã trong vùng quy hoạch. Tăng cường đầu tư thâm canh diện tích chè, cà phê tại các xã: Yên Sơn, Chiềng On, Phiêng Khoài. Phát triển các loại cây ăn quả chủ lực như: Xoài, Nhãn, Chuối, Mận hậu, Chanh leo... bổ sung một số cây ăn quả có giá trị kinh tế cao tại các xã và các vùng có lợi thế của huyện. Tiếp tục đưa một số cây dược liệu vào trồng khảo nghiệm. Ứng dụng quy trình VietGAP vào sản xuất rau, quả, xây dựng mô hình sản xuất gắn với liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm, hướng tới thị trường ổn định, tiếp tục liên kết với các đơn vị xuất khẩu để đưa hàng nông sản xuất khẩu.

Quy hoạch và phát triển mạnh các loại vật nuôi, gia súc, gia cầm. Tập trung chỉ đạo trồng các giống cỏ có năng suất, chất lượng cao phù hợp với điều kiện vùng sinh thái, các giống cỏ chịu rét, chịu hạn; tận dụng tối đa các diện tích đất để trồng cỏ thâm canh đảm bảo thức ăn chăn nuôi gia súc. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư xây dựng cơ sở chế biến thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản. Tận dụng triệt để các diện tích mặt nước ao, hồ, ruộng để nuôi cá; khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực nuôi trồng thủy sản trên các hồ: Mường Lựm, Chiềng Khoi, Huổi Vành; áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào nuôi trồng thủy sản để nâng cao sản lượng, chất lượng.

Vận động nông dân thành lập hợp tác xã tham gia các hình thức liên kết, đa dạng hóa các loại hình hợp tác liên kết sản xuất; thu hút đầu tư, khuyến khích các doanh nghiệp liên kết với nông dân theo các chuỗi giá trị, từ sản xuất đến thu mua, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với hợp tác xã; phát triển về số lượng; nâng cao về chất lượng, hiệu quả hoạt động, nâng cao thu nhập các thành viên hợp tác xã. Tăng cường công tác hướng dẫn, tư vấn, kiểm tra, giám sát việc thi hành Luật Hợp tác xã và việc triển khai các chính sách bồi dưỡng, đào tạo, hỗ trợ phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, năng lực quản lý điều hành của cán bộ quản lý hợp tác xã. Tập trung củng cố những hợp tác xã yếu kém, giải thể các hợp tác xã đã ngừng hoạt động. Thực hiện có hiệu quả các chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với thành phần kinh tế tập thể về thuế, tín dụng, đất đai và tạo điều kiện cho các hợp tác xã tham gia vào các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

2. Tiếp tục xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị văn minh

Giữ vững 4 xã đạt chuẩn nông thôn mới (Chiềng Păn, Viêng Lán, Chiềng Sàng, Chiềng Khoi). Phấn đấu đạt thêm 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới (Yên Sơn, Sập Vạt). Chỉ đạo các xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục phấn

đầu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Quan tâm chỉnh trang, nâng cấp hạ tầng đô thị. Phần đầu hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại V thị trấn Yên Châu; tập trung xây dựng các tiêu chí đạt chuẩn đô thị, phần đầu đủ điều kiện để công nhận khu đô thị mới Phiêng Khoài là đô thị loại V.

Kiện toàn Ban chỉ đạo, Ban quản lý xây dựng nông thôn mới cấp xã và ban phát triển thôn, bản để trực tiếp tham gia xây dựng và thực hiện chương trình một cách có hiệu quả. Ưu tiên thực hiện những tiêu chí dễ đạt và các tiêu chí có tính đột phá ảnh hưởng tới các tiêu chí khác.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về kết quả triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới từ huyện đến cơ sở. Tạo sự đồng thuận trong cả hệ thống chính trị trong xây dựng nông thôn mới, với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”. Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ trực tiếp tham gia thực hiện chương trình và đội ngũ cán bộ cơ sở xã, bản. Thực hiện tốt công tác kiểm tra đôn đốc các xã tổ chức triển khai thực hiện chương trình theo kế hoạch. Tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn để có kỹ năng ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tạo việc làm, đạt mục tiêu tăng tỉ lệ lao động qua đào tạo, chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn.

Tập trung nguồn lực đầu tư các tiêu chí chưa đạt, ưu tiên cho các xã nằm trong lộ trình xây dựng nông thôn mới của huyện và giữ vững, nâng cao các tiêu chí cho những xã đã đạt chuẩn. Triển khai thực hiện chương trình làm đường giao thông nông thôn theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; đẩy mạnh xã hội hóa để xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn.

Tổ chức quản lý quy hoạch, rà soát quy hoạch xây dựng nông thôn, quy hoạch đô thị, điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế tại các xã, thị trấn. Xây dựng kế hoạch phát triển đô thị, tập trung nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng, tổ chức thực hiện các tiêu chí đô thị đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

3. Thực hiện tốt công tác tài chính, tín dụng; thương mại, dịch vụ; quy hoạch; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, ưu tiên cho kết cấu hạ tầng thương mại, dịch vụ

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính; phát huy vai trò của các tổ chức tín dụng trong cung ứng nguồn lực cho phát triển kinh tế. Tăng cường xúc tiến thương mại, tạo điều kiện cho nông sản của huyện tiếp cận và tham gia các thị trường trong và ngoài nước, làm tốt công tác truyền thông, quảng bá, giới thiệu sản phẩm, đưa hàng hóa nông sản trên thị trường, từng bước nâng cao giá trị hàng hóa nông sản cho nhân dân. Đẩy mạnh phát triển các loại hình dịch vụ thông tin truyền thông, tài chính ngân hàng, y tế, giao thông,...

Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn lực đầu tư. Thu hút đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng; ưu tiên cho kết cấu hạ tầng thương mại, du lịch, các dự án cần thiết, cấp bách, dự án phục vụ phát triển sản xuất, đường giao thông nông thôn; thực hiện chỉnh trang, nâng cấp hạ tầng đô thị.

Triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý ngân sách, khai thác tốt các nguồn thu, thực hiện chính sách thu hút đầu tư, nuôi dưỡng nguồn thu mang tính

bền vững, phân đầu thu ngân sách trên địa bàn đạt chỉ tiêu đề ra. Quản lý chi ngân sách đảm bảo đúng luật. Triệt để tiết kiệm chi ngân sách, mua sắm tài sản công và sử dụng hiệu quả tài sản công; tăng tỷ lệ chi ngân sách cho đầu tư phát triển,... Ưu tiên bố trí ngân sách cho xã, bản đặc biệt khó khăn, vùng biên giới... Phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ ngân hàng đến các xã, đẩy mạnh huy động vốn để đáp ứng nhu cầu cho vay vốn đối với các thành phần kinh tế.

Thực hiện tốt khâu rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch; rà soát nhu cầu đầu tư, xây dựng kế hoạch đầu tư, xác định thứ tự ưu tiên đầu tư; lồng ghép nguồn vốn đầu tư nhằm tăng quy mô, tăng hiệu quả đầu tư; đẩy mạnh hình thức hợp tác công tư nhằm huy động nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước cho hoạt động đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

Phân rõ trách nhiệm trong công tác quản lý đầu tư xây dựng; nâng cao chất lượng từ khâu chuẩn bị đến khâu thực hiện đầu tư và quản lý, vận hành, khai thác; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đầu tư; xử lý nghiêm các trường hợp gây thất thoát, lãng phí nguồn lực đầu tư.

4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ; tăng cường công tác quản lý đất đai, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, nhất là phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, tập trung vào các nông sản chủ lực của huyện nhằm tạo sản phẩm có năng suất, chất lượng đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Quan tâm, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế đầu tư phát triển công nghiệp sản xuất, công nghiệp chế biến, công nghệ thu hoạch và công nghiệp bảo quản sau thu hoạch sản phẩm nông nghiệp.

Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai. Chỉ đạo rà soát, triển khai có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và cân bằng hệ sinh thái. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc cấp phép quản lý khai thác các nguồn tài nguyên khoáng sản, tránh lãng phí, giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm, phục hồi suy thoái và nâng cao chất lượng môi trường.

Trồng mới diện tích rừng tập trung theo chỉ tiêu được giao. Tăng cường quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng hiện còn; quản lý quy hoạch đất lâm nghiệp. Khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào trồng rừng sản xuất. Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các giải pháp quản lý quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn huyện. Gắn phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.

Khuyến khích, hỗ trợ các hình thức liên kết hợp tác, liên kết tổ chức sản xuất gắn với chế biến, xây dựng quảng bá thương hiệu và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giữa người sản xuất, các trang trại, hợp tác xã với doanh nghiệp.

Quản lý tốt quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên khoáng sản; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên nước; quản lý các dự án khai

thác tài nguyên khoáng sản như mỏ than Tô Pang, điểm quặng antimon và các mỏ đá gần hiệu quả kinh tế - xã hội với mục tiêu đảm bảo quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường sinh thái. Lồng ghép nội dung bảo vệ, khắc phục ô nhiễm, cải thiện môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Đẩy mạnh xã hội hoá và hợp tác hướng tới mục tiêu bảo vệ môi trường như tập trung trồng mới, khoanh nuôi tái sinh bảo vệ rừng, cải thiện điều kiện cấp nước và vệ sinh môi trường nông thôn, quản lý chặt chẽ việc cung cấp, sử dụng hoá chất bảo vệ thực vật. Tăng cường và đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường, nhất là đầu tư xử lý chất thải; xử lý triệt để tình trạng ô nhiễm môi trường tại các trang trại lớn và các khu dân cư.

Tăng cường quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp, thực hiện biện pháp bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng hiện còn, tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác phát triển rừng: trồng rừng tập trung, khoanh nuôi tái sinh rừng tự nhiên; các dự án bảo vệ và phát triển rừng; thực hiện tốt các chính sách khuyến khích phát triển lâm nghiệp đến từng chủ rừng và mọi người dân, góp phần làm tăng độ che phủ rừng.

5. Phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, sự quan tâm, chăm lo của xã hội đối với sự nghiệp giáo dục. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học. Lấy chất lượng và hiệu quả công việc để đánh giá năng lực, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Thực hiện có hiệu quả chương trình sách giáo khoa mới. Quan tâm đầu tư bổ sung, sửa chữa cơ sở vật chất cho các trường học theo hướng chuẩn hóa, phấn đấu thành lập mới 1 trường tư thục trở lên.

Tăng cường công tác tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và nhân dân để huy động các lực lượng xã hội tích cực tham gia góp sức cho sự nghiệp giáo dục. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên sát với nhu cầu sử dụng, khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên theo cơ cấu bộ môn. Thực hiện quy hoạch cán bộ quản lý giáo dục các cấp, điều động, biệt phái giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; rà soát, đánh giá chất lượng giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp.

Tiếp tục đổi mới trong quản lý, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các nhà trường. Tăng cường phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc giáo dục toàn diện học sinh. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới. Ưu tiên kinh phí cho giữ vững và xây dựng mới các trường học đạt chuẩn quốc gia. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Thực hiện đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành, 

trở thành hoạt động thường xuyên trong các nhà trường, đẩy mạnh phong trào thi đua "Dạy tốt - Học tốt". Thực hiện tốt nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ để huy động cả hệ thống chính trị tham gia vào công tác phổ cập giáo dục và chống mù chữ; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, phân luồng cho học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông để học sinh xác định lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, góp phần giải quyết áp lực cho gia đình và xã hội. Làm tốt công tác xã hội hóa, tăng cường vai trò của các nhà trường trong việc tư vấn cho Ban đại diện cha mẹ học sinh. Tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân mở trường học tư thục theo quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh việc huy động và quản lý nguồn kinh phí xã hội hóa của các trường; thực hiện đúng các chính sách đối với học sinh được hưởng.

6. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia, an sinh xã hội

Quan tâm chăm lo nâng cao đời sống nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách mục tiêu quốc gia, an sinh xã hội, bảo trợ xã hội. Quan tâm bảo vệ và chăm sóc trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Thực hiện tốt chính sách về bình đẳng giới, nâng cao vị trí, vai trò của phụ nữ trong xã hội và xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc và tiến bộ.

Ưu tiên nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ở các xã khó khăn, biên giới. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, thực hiện có hiệu quả bảo hiểm y tế, học bổng cho học sinh nghèo, chính sách hỗ trợ trực tiếp đến hộ nghèo,... phấn đấu giảm mạnh tỷ lệ hộ nghèo, cơ bản xoá xong nhà ở tạm; ngăn chặn tình trạng tái nghèo. Giải quyết tốt các vấn đề về lao động và việc làm, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động, nhất là lao động nông thôn.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động xã hội hóa từ các nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân giúp đỡ, ủng hộ các hộ nghèo về cơ sở vật chất, tài chính tạo điều kiện cho hộ nghèo phát triển kinh tế và tiếp cận các dịch vụ xã hội. Hỗ trợ nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo, truyền thông và giám sát đánh giá thực hiện chương trình; tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng, người dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc thực hiện chương trình giảm nghèo và cách tiếp cận về giảm nghèo bền vững.

7. Xây dựng và phát triển sự nghiệp văn hoá, thông tin và truyền thông gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hoá dân tộc

Tiếp tục xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, đa dạng; tăng cường quản lý nhà nước về văn hóa; bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch; tăng cường giao lưu hợp tác về văn hóa; củng cố, xây dựng, hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa. Quan tâm phát triển du lịch gắn với bản sắc văn hóa các dân tộc, xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với du lịch cộng đồng.

Phát huy vai trò quản lý nhà nước về văn hóa; tăng cường công tác kiểm tra các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng. Đẩy mạnh phong trào

“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện công tác tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh. Quan tâm phát huy vai trò của các nghệ nhân là người dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hoá; cải tạo, nâng cấp, xây dựng đồng bộ các thiết chế văn hóa cộng đồng. Khảo sát, đánh giá tài nguyên, tiềm năng lợi thế, thu hút đầu tư phát triển sản phẩm du lịch Yên Châu; tăng cường công tác quảng bá tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Thực hiện hiệu quả công tác gia đình, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác gia đình; tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình; chú trọng tuyên truyền Luật Hôn nhân gia đình, Luật Bình đẳng giới.

Phát triển và nâng cao chất lượng các loại hình thông tin - truyền thông; ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng, củng cố hệ thống thông tin truyền thông cơ sở. Nâng cao chất lượng, thời lượng tiếp sóng, phát sóng truyền thanh - truyền hình. Đẩy mạnh giáo dục thể chất và hoạt động thể dục thể thao trường học; phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động thể dục, thể thao quần chúng.

Chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan trong xây dựng và thực hiện các kế hoạch phát triển và nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng, đặc biệt là mạng lưới giao thông phục vụ phát triển du lịch; quy hoạch chi tiết các khu du lịch. Phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật, các cơ sở lưu trú du lịch.

8. Nâng cao chất lượng công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng và chính quyền các cấp, sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội đối với ngành y tế trong việc nâng cao chất lượng công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Nâng cao năng lực quản lý và năng lực thực hiện chính sách y tế, đẩy mạnh cải cách hành chính, phát triển hệ thống thông tin y tế.

Triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Tăng cường các phong trào vệ sinh, phòng bệnh. Triển khai các biện pháp kiểm soát vệ sinh, an toàn thực phẩm. Nâng cao năng lực giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh, đặc biệt là HIV/AIDS và các dịch bệnh mới phát sinh.

Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, phát triển y tế ngoài công lập, tăng cường xã hội hóa y tế, phát triển y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại. Duy trì mức sinh hợp lý, khống chế tăng tỷ số giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số, đáp ứng đủ nhu cầu dịch vụ kế hoạch hóa gia đình của người dân. Đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực y tế cả về số lượng và chất lượng, đào tạo bác sỹ cho tuyến xã và chuyên khoa cho tuyến huyện.

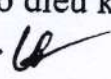
9. Bảo đảm quốc phòng, quân sự địa phương; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới; tăng cường hợp tác quốc tế

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Nhà nước về quốc phòng, an ninh; chú trọng tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về "Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới". xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh; nâng cao chất lượng tổng hợp, khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang, làm nòng cốt giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục quốc phòng và an ninh cho cán bộ, đảng viên, nhân dân, chiến sỹ lực lượng vũ trang có nhận thức đầy đủ và đúng đắn về quan điểm, đường lối, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới; củng cố và phát huy sức mạnh khối đoàn kết các dân tộc. Giữ vững an ninh chính trị trên địa bàn, không để xảy ra các vụ việc đột xuất, bất ngờ về an ninh chính trị; bảo đảm giữ vững an ninh biên giới, an ninh văn hoá tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh nông thôn,... nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác điều tra cơ bản, kịp thời nắm chắc diễn biến tình hình về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch và phần tử xấu; chủ động thực hiện tốt công tác phòng ngừa, xử lý kịp thời những vấn đề phức tạp liên quan đến an ninh chính trị, không để tồn đọng kéo dài phát sinh thành điểm nóng.

Kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh, đối ngoại với phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, xây dựng khu vực phòng thủ huyện vững mạnh toàn diện. Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đối với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh theo cơ chế lãnh đạo của Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị. Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, xây dựng cơ quan quân sự, công an vững mạnh về chính trị, sức chiến đấu ngày càng cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm xâm phạm nhân thân, xâm phạm sở hữu và tội phạm kinh tế, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật khác; điều tra, giải quyết các vụ án đảm bảo đúng pháp luật, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm; tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính, cải cách tư pháp trong lực lượng công an nhân dân. Bảo đảm an toàn trong công tác quản lý giam, giữ, thực hiện tốt công tác thi hành án hình sự trên địa bàn. Tăng cường công tác tuần tra kiểm soát và xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông, chú ý các địa bàn đông dân cư, các điểm phức tạp về giao thông.

Thực hiện tốt chương trình quốc gia về phòng, chống ma tuý. Tập trung cao cho công tác quản lý các đối tượng sau cai nghiện, triệt phá các điểm tệ nạn ma tuý, ngăn chặn có hiệu quả việc thâm lậu ma tuý qua biên giới; xây dựng tất cả các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, bản, tiểu khu, xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh trật tự". Tăng cường công tác đối ngoại, tạo điều kiện thuận lợi thực hiện nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh của huyện. 

Tiếp tục tăng cường và mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế với huyện Xiêng Khô, tỉnh Hủa Phăn nước CHDCND Lào. Thực hiện tốt Hiệp định quy chế biên giới Việt Nam - Lào và quy chế khu vực biên giới theo Nghị định số 34/2000/NĐ-CP giữ gìn an ninh biên giới; chỉ đạo thực hiện các nội dung đã ký kết giữa các bản giáp biên giới Việt Nam - Lào. Tăng cường công tác phối hợp giải quyết vấn đề hộ tịch, quốc tịch giữa nhân dân khu vực biên giới theo Đề án song phương của Chính phủ 02 nước Việt Nam - Lào.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025 và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được UBND tỉnh phê duyệt.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Đồng thời phối hợp với Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tuyên truyền và động viên mọi tầng lớp nhân dân triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

3. Hội đồng nhân dân huyện kêu gọi nhân dân các dân tộc, chiến sĩ các lượng lực vũ trang, cán bộ, công nhân viên chức nêu cao tinh thần yêu nước, đoàn kết, huy động mọi nguồn lực, vượt qua khó khăn thử thách, quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Yên Châu khoá XX, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua. /.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Đ/c Lương Thị Vân Anh - UV BTV TU- Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy;
- Đ/c Phạm Văn Thủy, TUV - PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp, Sở KH-ĐT;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- TT Huyện uỷ, UBND, MTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- TT. Đảng uỷ, HĐND, UBND 15 xã, thị trấn;
- Lãnh đạo, CVVP;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TCKH, Tuân 100bản.

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Sang